

NGHIÊN CỨU SỰ THÍCH ỨNG VỚI HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP PHÙ HỢP VỚI PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO THEO TÍN CHỈ CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC THANH HÓA

Dương Thị Thoan

Đại học Hồng Đức Thanh Hoá.

1. Đặt vấn đề

Thích ứng có vai trò quan trọng đối với hiệu quả công việc, có tác dụng làm tăng hiệu suất lao động, đặc biệt trong quá trình học tập thì sự thích ứng này là điều kiện quan trọng cho việc hình thành hệ thống tri thức chuyên môn, rèn luyện tay nghề của sinh viên (SV) đạt kết quả tốt.

Xuất phát từ lý do trên, chúng tôi lựa chọn và tiến hành nghiên cứu đề tài: *Sự thích ứng với hoạt động học tập phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ của SV năm thứ nhất Trường Đại học Hồng Đức Thanh Hoá.*

Tiến hành nghiên cứu sự thích ứng với hoạt động học tập của SV chúng tôi xuất phát từ khái niệm cơ bản: Thích ứng với hoạt động học tập phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ là quá trình nâng cao tri thức, hình thành nhân cách SV với những nội dung và kinh nghiệm học tập theo tín chỉ. Sự biến đổi trong nhân cách SV giúp họ biết chủ động, tự giác huy động toàn bộ chức năng tâm lý vốn có của mình nhằm khắc phục khó khăn trở ngại để tổ chức tốt hoạt động học theo tín chỉ, qua đó từng bước hoàn thiện các chức năng cần thiết đáp ứng yêu cầu của hoạt động học tập theo tín chỉ.

Thích ứng với hoạt động học tập phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ là một quá trình cơ bản trong học tập, rèn luyện ở trường đại học. Đó là sự thích ứng xã hội - tâm lý - một khâu trong thích ứng nghề; với mục đích nắm vững phương thức hoạt động của nghề, tạo ra sự phù hợp giữa đặc điểm nhân cách về yêu cầu nghề nghiệp.

Nghiên cứu đề tài này, chúng tôi cũng tìm hiểu sự thích ứng với phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ ở 3 chỉ số:

- Nhận thức về tầm quan trọng, sự cần thiết của học tập theo tín chỉ, cách thức học tập theo tín chỉ...

- Thái độ của SV với phương thức học tập theo tín chỉ.

- Mức độ làm quen của SV năm thứ nhất Đại học Hồng Đức với phương thức học tập theo tín chỉ.

2. Phương pháp và khách thể nghiên cứu

Nhóm các phương pháp nghiên cứu được sử dụng là: điều tra bằng bảng hỏi, quan sát, trò chuyện, phỏng vấn, nghiên cứu sản phẩm hoạt động...

Khách thể nghiên cứu gồm 300 SV năm thứ nhất trường Đại học Hồng Đức đang học tập theo học chế tín chỉ ở 5 khoa: Tâm lý - Giáo dục; Xã hội, Tự nhiên, Nông Lâm, Kinh tế - Quản trị kinh doanh và 10 giảng viên đang giảng dạy năm thứ nhất cho các khách thể nói trên. Nghiên cứu được thực hiện trong năm học 2008-2009.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng thích ứng với hoạt động học tập phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ của SV năm thứ nhất

Sự thích ứng với hoạt động học tập của SV năm thứ nhất trường Đại học Hồng Đức được thể hiện ở nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng và tác dụng của phương thức đào tạo theo tín chỉ; ở thái độ và hành vi thích ứng với hoạt động học tập phù hợp với phương thức đào tạo (PTĐT) theo tín chỉ (TC) thể hiện qua hai lần đo (Lần 1: đầu học kỳ 1; Lần 2: cuối học kỳ 2).

Nhận xét:

* Ở lần điều tra 1, đa số SV năm thứ nhất có sự thích ứng ở mức độ tương đối thấp với các hình thức học tập theo TC với điểm trung bình là: $1,96 \leq \bar{X} \leq 3,07$, nghĩa là SV đã thích ứng từ mức độ trung bình yếu đến mức độ trung bình khá. Vì vậy, rất cần phải nâng cao hơn nữa mức độ thích ứng với các hình thức hoạt động học tập theo TC, qua đó nâng cao hiệu quả học tập của SV.

- Xét riêng từng hình thức học tập ta thấy:

+ Sinh viên có thể thích ứng với tất cả các hình thức học tập ở các mức độ khác nhau (thể hiện không có bất kỳ hình thức học tập nào có kết quả chung của 3 chỉ số $\bar{X} = 0,25$ - mức không thích ứng).

+ Không có hình thức nào SV thích ứng tốt nhất ($\bar{X} = 4,25$).

- Mức độ thích ứng của SV với hoạt động học tập theo PTĐT theo TC không đồng đều.

+ Hình thức mà SV thích ứng tốt nhất là: *Nghe giảng và nghe giải đáp thắc mắc* với $\bar{X} = 3,07$ - xếp TB: 1.

+ Hình thức mà SV thích ứng kém nhất là: *Tìm kiếm phương pháp và chuẩn bị phương tiện hỗ trợ để trình bày* với $\bar{X} = 1,96$ - xếp TB: 14.

- Trong ba mặt biểu hiện của thích ứng với hoạt động học tập theo TC ở lần điều tra thứ nhất thì mặt nhận thức biểu hiện tốt nhất ($\bar{X} \geq 3,75$), thứ hai là mặt thái độ ($\bar{X} \geq -0,01$), và thấp nhất là mặt hành vi làm quen ($\bar{X} \geq 1,9$).

Các hình thức	Lần điều tra 1								Lần điều tra 2								ĐL
	Nhận thức		Thái độ		Hành vi		Chung		Nhận thức		Thái độ		Hành vi		Chung		
	\bar{X}	TB	\bar{X}	TB	\bar{X}	TB	\bar{X}	TB	\bar{X}	TB	\bar{X}	TB	\bar{X}	TB	\bar{X}	TB	
1	4.58	4	0.42	6	1.90	14	2.2	10	4.91	1	0.76	8	3.19	10	3.01	7	0.81
2	4.61	3	0.30	8	2.95	6	2.70	5	4.87	2	0.79	7	3.67	3	3.25	3	0.55
3	4.72	2	0.97	2	3.12	2	2.98	2	4.81	3	1.15	2	3.73	2	3.36	2	0.38
4	4.03	11	0.26	9	2.23	11	2.18	11	4.41	10	0.94	4	2.70	13	2.69	12	0.51
5	4.81	1	1.11	1	3.18	1	3.07	1	4.73	4	1.26	1	3.80	1	3.40	1	0.33
6	4.22	9	0.12	10	2.78	7	2.47	7	4.57	6	0.72	9	3.50	6	3.07	6	0.6
7	3.75	14	0.09	11	2.0	13	1.96	14	4.18	12	0.27	14	2.58	14	2.40	14	0.44
8	3.78	13	0.04	12	2.73	8	2.32	9	3.88	14	0.32	13	3.45	8	2.78	10	0.46
9	4.37	6	0.57	5	3.01	4	2.74	4	4.55	7	0.95	3	3.61	4	3.18	4	0.44
10	4.24	8	0.38	7	3.0	5	2.65	6	4.09	13	0.87	5	3.49	7	2.99	8	0.34
11	4.29	7	0.63	4	3.08	3	2.77	3	4.52	8	0.82	6	3.56	5	3.12	5	0.35
12	4.40	5	-0.01	14	2.04	12	2.11	13	4.62	5	0.48	12	2.89	11	2.72	11	0.61
13	4.13	10	0.78	3	2.46	9	2.45	8	4.49	9	0.59	11	2.76	12	2.65	13	0.19
14	3.98	12	0.02	13	2.34	10	2.17	12	4.24	11	0.70	10	3.36	9	2.92	9	0.75

Ghi chú: Các hình thức hoạt động học tập phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ:

- 1- Lập kế hoạch học tập môn học theo đề cương chi tiết
- 2- Tìm kiếm tài liệu học tập có liên quan
- 3- Đọc tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên
- 4- Chuẩn bị các câu hỏi để hỏi giảng viên
- 5- Nghe giảng và nghe giải đáp thắc mắc
- 6- Chuẩn bị các nội dung cần trình bày trong buổi Xêmina, thảo luận
- 7- Tìm kiếm phương pháp trình bày và chuẩn bị các phương tiện hỗ trợ cho việc trình bày
- 8- Trình bày các vấn đề đã chuẩn bị
- 9- Phối hợp và tổ chức thảo luận vấn đề đã chuẩn bị
- 10- Viết báo cáo các nội dung thảo luận
- 11- Viết báo cáo các nội dung tự học
- 12- Vận dụng kiến thức làm bài tập, thực hành, thí nghiệm
- 13- Tham gia các câu lạc bộ học tập
- 14- Tự kiểm tra, đánh giá.

Chú thích: Thích ứng với hoạt động học tập theo TC là kết quả chung của 3 chỉ số trên: Nhận thức: $1 \leq \bar{X} \leq 5$; Thái độ: $-2 \leq \bar{X} \leq 2$; Hành vi: $2 \leq 2\bar{X} \leq 10$

Kết quả chung: $1 \leq 4\bar{X} \leq 17 \rightarrow 0,25 \leq \bar{X} \leq 4,25$

Vậy từ kết quả chung ta thấy: $\bar{X} = \frac{4,25 - 0,25}{2} = 2,25$

Như vậy, nếu $\bar{X} = 4,25$: Thích ứng rất tốt; $\bar{X} \geq 2,25$: Thích ứng.

$\bar{X} \leq 2,25$: Kém thích ứng; $\bar{X} = 0,25$: Không thích ứng.

Như vậy: Tìm hiểu thực trạng sự thích ứng với hoạt động học tập phù hợp với PTĐT theo TC của SV năm thứ nhất trường Đại học Hồng Đức ở lần điều tra 1 ta thấy: *SV nhận thức tốt được ý nghĩa, tầm quan trọng và tác dụng của hoạt động học tập theo phương thức này nhưng chưa có thái độ tích cực và hành vi thích ứng tốt với hoạt động học tập theo TC. Để SV có thể thích ứng tốt với hoạt động học tập theo TC thì bản thân mỗi SV phải có sự nỗ lực, tích cực hoạt động, nâng cao ý thức tự rèn luyện nhằm hình thành những kinh nghiệm, những kỹ năng học tập. Ngoài ra, các giáo viên giảng dạy cùng các cố vấn học tập cần giúp đỡ các em nhiều hơn nữa, truyền thụ những kiến thức cần thiết, đa dạng, cung cấp cách thức tiến hành các hình thức hoạt động học với kết quả tốt nhất.*

*** Ở lần điều tra 2:** SV năm thứ nhất đã có sự thích ứng ở mức độ từ trung bình khá đến khá với các hình thức hoạt động học tập theo TC ($2,40 \leq \bar{X} \leq 3,40$). Nguyên nhân là do qua một năm học tập, các em đã được các giảng viên giảng dạy bộ môn và cố vấn học tập giới thiệu đầy đủ về phương pháp học tập này, mặt khác, bản thân các em đã nhận thức được tầm quan trọng của phương thức đào tạo theo TC, đã có thái độ tích cực đối với phương thức học tập và đã bước đầu làm quen với chúng.

- Mức độ thích ứng của SV với hoạt động học tập theo TC không đồng đều:

+ Hình thức mà SV thích ứng tốt nhất là: *Nghe giảng và nghe giải đáp thắc mắc* với $\bar{X} = 3,40$.

+ Hình thức mà SV thích ứng kém nhất là: *Tìm kiếm phương pháp và phương tiện hỗ trợ để trình bày* với $\bar{X} = 2,40$.

- Trong ba mặt biểu hiện của thích ứng với hoạt động học tập theo TC ở lần điều tra thứ hai thì mặt nhận thức vẫn biểu hiện tốt nhất ($\bar{X} \geq 3,88$), thứ hai là mặt thái độ ($\bar{X} \geq 0,27$), và thấp nhất là mặt hành vi làm quen ($\bar{X} \geq 2,58$).

Có thể nói rằng, qua một năm làm quen với phương thức đào tạo theo TC, dưới sự hướng dẫn của giảng viên giảng dạy bộ môn và cố vấn học tập, mức độ thích ứng với học tập của SV năm thứ nhất tăng lên rõ rệt: từ trung bình đến trung bình khá và khá. Mức độ thích ứng của SV với từng hình thức của hoạt động học tập là không đồng đều: tốt nhất là hình thức *Nghe giảng và nghe giải đáp thắc mắc* và kém nhất là hình thức *Tìm kiếm phương pháp và phương tiện hỗ trợ để trình bày*. Điều này chứng tỏ, SV vẫn chưa hoàn toàn làm quen được với phương thức đào tạo theo TC, những hình thức học tập quen thuộc từ phổ thông vẫn là những hình mẫu các em thích ứng tốt nhất.

Vì vậy, để nâng cao mức độ thích ứng của SV năm thứ nhất ĐII Hồng Đức với hình thức đào tạo theo TC, giảng viên cần hướng dẫn cho các em phương thức học tập phù hợp, trong dạy học yêu cầu cao với SV và bản thân mỗi giảng viên cũng cần phải chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy, sử dụng phương pháp dạy học tích cực, đồng thời SV phải tích cực, chủ động trong giờ học, phải tích cực tự học và tự nghiên cứu một cách có hiệu quả.

*** So sánh mức độ thích ứng với hoạt động học tập phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ của SV năm thứ nhất Đại học Hồng Đức**

Qua 2 lần điều tra cho thấy: ở SV năm thứ nhất trường Đại học Hồng Đức mức độ thích ứng với hoạt động học tập theo TC đã tăng lên rõ rệt, thể hiện độ lệch giữa hai lần đo: $0,19 \leq \bar{X} \leq 0,81$. Độ lệch càng lớn chứng tỏ mức độ thích ứng với các hình thức học tập theo TC ở lần 2 cao hơn lần 1.

Độ lệch cao nhất giữa hai lần điều tra ở hình thức: *Lập kế hoạch học tập môn học theo đề cương chi tiết* với: $\bar{X} = 0,81$.

Độ lệch thấp nhất giữa hai lần điều tra ở hình thức: *Tham gia các câu lạc bộ học tập* với $\bar{X} = 0,19$.

Sở dĩ như vậy là do: SV đã có sự chu động, tích cực học tập để phù hợp với yêu cầu của hoạt động học tập theo TC. Hình thức *Lập kế hoạch học tập môn học theo đề cương chi tiết* được các em nhận thức là rất quan trọng và có thái độ tích cực nên đã làm quen tốt nhất. Còn hình thức *Tham gia các câu lạc bộ học tập* có độ lệch thấp nhất chứng tỏ các em vẫn chưa thích ứng được với hình thức này, điều này do các câu lạc bộ học tập ở các khoa tổ chức chưa thường xuyên, cách thức tổ chức chưa đa dạng, hấp dẫn để thu hút SV tham gia.

* Để khẳng định thêm cho kết quả nghiên cứu này, chúng tôi tiến hành phương pháp phân tích sản phẩm hoạt động thông qua thu thập các số liệu về kết quả học tập của SV ở 2 học kỳ. Kết quả cho thấy: Tỷ lệ SV năm thứ nhất có kết quả điểm trung bình chung học kỳ 2 cao hơn học kỳ 1 là: $193/300=64,4\%$, điều này cũng có nghĩa là mức độ làm quen của SV với PTĐT theo TC ở học kỳ

2 cao hơn học kỳ 1, đa số các em đã thích ứng với HĐĐT theo TC ở mức trung bình khá trở lên.

Tóm lại:

Để SV có thể thích ứng tốt với hoạt động học tập theo TC thì trong quá trình học bản thân mỗi SV phải có sự nỗ lực, tích cực hoạt động, nâng cao ý thức tự rèn luyện nhằm hình thành những kinh nghiệm, những kỹ năng học tập. Ngoài ra, các giáo viên giảng dạy cùng các cố vấn học tập cần giúp đỡ các em nhiều hơn nữa, truyền thụ những kiến thức cần thiết, đa dạng, cung cấp cách thức tiến hành các hình thức học tập theo TC đạt được kết quả tốt nhất.

3.2. Các yếu tố ảnh hưởng tới sự thích ứng với hoạt động học tập phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ của SV năm thứ nhất

3.2.1. Các yếu tố chủ quan

Chúng tôi tiến hành điều tra SV nhằm tìm hiểu các yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến hoạt động học tập theo TC và thu được kết quả của 2 lần điều tra như sau:

Bảng 2: Các yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến mức độ thích ứng với hoạt động học tập theo TC

STT	Số lượng Nguyên nhân chủ quan	Lần 1			Lần 2			ĐL
		SL	%	TB	SL	%	TB	
1	Chưa hứng thú với PTĐT theo TC	179	59,67	4	226	75,33	1	15,66
2	Chưa nhận thấy tầm quan trọng của PTĐT theo TC	95	31,67	6	86	28,67	6	-3
3	Thiếu hiểu biết về cách thức học tập theo TC	187	62,33	3	106	35,33	5	-27
4	Chưa biết tự tổ chức các hình thức học tập theo TC	249	83,01	2	162	54,00	3	-29,01
5	Đã quen với các hình thức học tập ở phổ thông	275	91,67	1	153	51,00	4	-40,63
6	Do bản thân chưa tích cực, chủ động	119	39,66	5	211	70,33	2	30,67

Nhận xét

Qua 2 lần điều tra cho thấy có nhiều yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến mức độ thích ứng của SV với hoạt động học tập theo TC và mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến SV có sự khác nhau ở 2 lần điều tra.

* Ở lần điều tra 1:

- Yếu tố chủ quan cản trở lớn nhất tới mức độ thích ứng của SV với hoạt động học tập theo TC là: *Đã quen với các hình thức học tập ở phổ thông có 275 ý kiến đánh giá (chiếm 91,67%)*.

- Yếu tố ít cản trở đến mức độ thích ứng của SV với hoạt động học tập theo TC là: *Chưa nhận thấy tầm quan trọng của PTĐT theo TC với 95 ý kiến đánh giá (chiếm 31,67%)*.

* *Ở lần điều tra 2:*

- Yếu tố chủ quan cản trở lớn nhất tới mức độ thích ứng của SV với phương thức đào tạo theo TC là: *Chưa hứng thú với PTĐT theo TC với 226 ý kiến lựa chọn (chiếm 75,33%)*.

- Yếu tố ít cản trở đến mức độ thích ứng của SV với hoạt động học tập theo TC là: *Chưa nhận thấy tầm quan trọng của PTĐT theo TC với 86 ý kiến đánh giá (chiếm 28,67%)*.

* *Ở cả 2 lần điều tra:* Yếu tố chủ quan ít ảnh hưởng nhất đến mức độ thích ứng của SV với học tập theo TC: *Chưa nhận thấy tầm quan trọng của PTĐT theo TC*.

Như vậy: Có nhiều yếu tố chủ quan cản trở sự thích ứng của SV với các hình thức học tập theo TC, trong đó yếu tố ảnh hưởng lớn nhất là: *Đã quen với các hình thức học tập ở phổ thông, Chưa hứng thú với PTĐT theo TC*. Để khắc phục tình trạng này thì trong quá trình học tập, SV cần phát huy tính chủ động, sáng tạo... để hình thành những kỹ năng cần thiết đáp ứng với yêu cầu của nhà trường. Đồng thời, trong giảng dạy, giảng viên cần đổi mới phương pháp dạy học, lôi cuốn mức độ tích cực học tập của SV tham gia, qua đó SV có thể thích ứng nhanh chóng và đạt hiệu quả cao trong học tập theo TC.

3.2.2. Các yếu tố khách quan

Các yếu tố khách quan có ảnh hưởng nhất định đến mức độ thích ứng của SV với các hình thức của hoạt động học theo TC và ở 2 lần điều tra mỗi yếu tố có ảnh hưởng với mức độ khác nhau, thể hiện:

* *Ở lần điều tra 1:*

- Yếu tố khách quan cản trở lớn nhất là: *Do PTĐT theo TC có yêu cầu cao so với trình độ bản thân có 237/300 ý kiến đánh giá (chiếm 79%)*.

- Yếu tố khách quan cản trở ít nhất tới mức độ thích ứng với hoạt động học tập theo TC của SV là: *Chương trình đào tạo, để cương chi tiết không phù hợp với thực tế giảng viên triển khai có 172/300 ý kiến (chiếm 57,33%)*.

Bảng 3: Các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến mức độ thích ứng với hoạt động học tập theo TC

STT	Số lượng Nguyên nhân chủ quan	Lần 1			Lần 2			ĐL
		SL	%	TB	SL	%	TB	
1	Không có đủ giáo trình, tài liệu tham khảo	212	70,67	3	233	77,67	2	7
2	Không có đủ điều kiện vật chất	192	64,00	4	254	84,67	1	20,67
3	Cán bộ giảng dạy chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo theo TC	187	62,33	5	197	65,67	4	3,34
4	PTĐT theo TC có yêu cầu cao so với trình độ bản thân	237	79,00	1	221	73,67	3	-5,33
5	Chương trình đào tạo, để công chi tiết không phù hợp với thực tế giảng viên triển khai	172	57,33	6	191	63,67	5	6,34
6	Việc sắp xếp thời gian học tập các môn học theo TC của nhà trường còn chưa hợp lý	230	76,67	2	181	60,33	6	-16,34

* Ở lần điều tra 2:

- Yếu tố khách quan cản trở lớn nhất tới học tập theo PTĐT theo TC của SV ở lần điều tra 2 là: *Không có đủ điều kiện vật chất (phòng đọc, máy chiếu...)* với 254/300 ý kiến (chiếm 84,67%).

- Yếu tố khách quan cản trở ít nhất tới mức độ thích ứng với hoạt động học theo TC của SV ở lần điều tra 2 là: *Việc sắp xếp thời gian học tập các môn học theo TC của nhà trường còn chưa hợp lý*. Có 181/300 ý kiến (chiếm 60,33%).

* So sánh mức độ cản trở khách quan giữa 2 lần điều tra có sự thay đổi, thể hiện ở độ lệch của 2 lần điều tra.

- Yếu tố: *Không đủ điều kiện vật chất (phòng đọc, máy chiếu...)* có độ lệch giữa hai lần điều tra là lớn nhất với $\bar{X} = 20,67\%$. Có nghĩa là yếu tố khách quan này cản trở rất lớn tới mức độ thích ứng của SV trong suốt quá trình học tập.

- Còn 2 yếu tố: *Do PTĐT theo TC có yêu cầu quá cao so với trình độ bản thân* và *Việc sắp xếp thời gian học tập các môn học theo TC của nhà trường còn chưa hợp lý* có ĐL giữa 2 lần điều tra là thấp với $\bar{X} = -5,33\%$ và $\bar{X} = 16,34\%$. Điều đó có nghĩa là 2 yếu tố ngày càng giảm mức độ cản trở mức độ thích ứng của SV với hoạt động học tập theo TC.

Tóm lại: Có nhiều yếu tố khách quan cản trở sự thích ứng của SV với các hình thức học tập theo TC, trong đó yếu tố ảnh hưởng lớn nhất là: *Không đủ điều kiện vật chất (phòng đọc, máy chiếu...), Không có đủ giáo trình, tài liệu tham khảo cho môn học.* Để nâng cao mức độ thích ứng của SV với các hình thức học tập theo TC, ngoài việc bản thân SV nỗ lực, tích cực hoạt động, nhà trường cần có sự quan tâm, chú trọng đến cơ sở vật chất dạy và học, nâng cao phương pháp giảng dạy theo TC cho giáo viên. Đó là điều kiện quan trọng để SV dễ dàng thích ứng với các hình thức học tập theo TC.

4. Kết luận

4.1. Về thực trạng

- Nhìn chung SV năm thứ nhất trường ĐH Hồng Đức đã thích ứng với hoạt động học tập theo TC ở mức độ trung bình khá. Không có hình thức hoạt động nào đạt mức độ thích ứng rất tốt, cũng không có hình thức hoạt động nào SV không thể thích ứng được.

- Trong các hình thức học tập theo TC thì SV thích ứng tốt nhất với hình thức *Nghe giảng và nghe giải đáp thắc mắc* và kém thích ứng nhất với *Tìm kiếm phương pháp và chuẩn bị phương tiện hỗ trợ để trình bày nội dung thảo luận.*

- Trong ba mặt biểu hiện của thích ứng với hoạt động học tập theo TC thì mặt nhận thức biểu hiện tốt nhất, thứ hai là mặt thái độ và thấp nhất là mặt hành vi làm quen.

4.2. Về nguyên nhân cản trở sự thích ứng với hoạt động học tập theo TC của SV năm thứ nhất

- Sự thích ứng với hoạt động học tập phù hợp với PTĐT theo TC của SV năm thứ nhất chịu sự ảnh hưởng của hai nhóm nguyên nhân chủ quan và khách quan: Trong đó: ở lần điều tra 1, yếu tố chủ quan cản trở mức độ thích ứng của SV nhiều hơn các yếu tố khách quan, còn ở lần điều tra 2, yếu tố khách quan lại cản trở tới mức độ thích ứng nhiều hơn yếu tố chủ quan

- Nguyên nhân khách quan cản trở lớn nhất đến sự thích ứng của SV năm thứ nhất: *Không có đủ điều kiện vật chất (phòng đọc, máy chiếu...)* và *Không có đủ giáo trình, tài liệu tham khảo cho môn học...*

- Nguyên nhân chủ quan cản trở lớn nhất đến sự thích ứng của SV năm thứ nhất là: *SV Chưa hứng thú với PTĐT theo TC* và *Do bản thân SV chưa chủ động, tích cực trong học tập.*

Tài liệu tham khảo

1. Andreeva. D.B (1972), *Những vấn đề thích ứng của SV*, trong "Thanh niên và giáo dục", Nxb Thanh niên cận vệ, M.
2. Nguyễn Ngọc Bảo (1995), *Phát huy tính tích cực nhận thức của học sinh trong dạy học*, Bộ Giáo dục và Đào tạo - Vụ Giáo viên.
3. Nguyễn Thanh Bình (1994), *Đặc điểm giao tiếp của SV trong thực tập tốt nghiệp*, Thông báo khoa học số 5/1994, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội I.
4. Nguyễn Đình Chính (1999), *Kiến tập và thực tập sư phạm*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nxb Giáo dục.
5. Ermolaeva. E.A (1969), *Lí thuyết và thực hành tâm lí học trong trường Tổng hợp*, Leningrát.
6. Lê Văn Hồng (2001), *Tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm*, NXB Quốc gia Hà Nội - Bộ Giáo dục và Đào tạo.
7. Mai Quốc Khánh (1999), *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
8. Nguyễn Thạc - Phạm Thành Nghị (1992), *Tâm lí học sư phạm đại học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
9. Nguyễn Hoàng Tú (2008), *Một số vấn đề về triển khai đào tạo theo học chế tín chỉ tại trường cao đẳng Thương Mại*, Bản tin khoa học, Cao đẳng Thương mại Hà Nội số 3 quý 2.
10. Lê Văn Trường (2007), *Một số vấn đề đào tạo theo học chế tín chỉ*, tài liệu chuyên khảo, Đại học Hồng Đức Thanh Hoá.